ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 805 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế, quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 (đợt 2) cho các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương năm 2026 (đợt 3) cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 67/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 72/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 về phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2026 - 2030; số 56/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 8108/STC-QLN ngày 09 tháng 9 năm 2026 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(sau đây viết tắt là Chương trình)* với tổng số vốn 430.236 triệu đồng; Nguồn vốn: ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh, bao gồm:

1. Vốn ngân sách trung ương là 359.440 triệu đồng. Trong đó:

a) Vốn đầu tư phát triển là 265.770 triệu đồng;

b) Kinh phí thường xuyên là 93.670 triệu đồng.

2. Vốn ngân sách tỉnh đối ứng là 70.796 triệu đồng. Trong đó:

a) Vốn đầu tư phát triển là 47.051 triệu đồng;

b) Kinh phí thường xuyên là 23.745 triệu đồng.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 được giao tại Điều 1 Quyết định này là căn cứ để xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình.

2. Giao các Sở, ban, ngành tỉnh:

a) Sở Tài chính có trách nhiệm cấp phát kinh phí tại Điều 1 Quyết định này cho các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, địa phương theo quy định.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền liên quan về kết quả thực hiện theo đúng quy định.

c) Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh được giao vốn đầu tư công và kinh phí chi thường xuyên tại Điều 1 Quyết định này, chịu trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phù hợp với Chương trình, tổ chức quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo dõi, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia trực tuyến trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

3. Giao UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn:

a) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình.

b) Khẩn trương triển khai thực hiện việc giao dự toán chi tiết cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để kịp thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phù hợp với Chương trình. Đồng thời, tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh quy trình, thủ tục, tiến độ thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đôn đốc giải ngân, không làm mất vốn được giao trong kế hoạch. Đến thời hạn giải ngân theo quy định của Trung ương, nếu dự án hoặc nhiệm vụ nào không giải ngân hết kế hoạch vốn, bị cắt vốn thì địa phương đó chịu hoàn toàn trách nhiệm.

c) Thực hiện bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách cấp xã; lồng ghép các nguồn vốn và thực hiện các giải pháp huy động các nguồn lực hợp pháp khác tại địa phương để thực hiện Chương trình theo đúng quy định.

d) Thực hiện chế độ báo cáo kết quả theo dõi, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia trực tuyến trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

4. Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, các địa phương được giao vốn đầu tư công và kinh phí chi thường xuyên tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm thực hiện báo cáo kết quả giao kế hoạch vốn đầu tư và dự toán chi thường xuyên năm 2026 gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường *(cơ quan chủ trì quản lý Chương trình)*, Sở Dân tộc và Tôn giáo và đồng gửi Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Kho bạc Nhà nước khu vực XV và các phòng giao dịch có liên quan chịu trách nhiệm kiểm soát, thanh toán kinh phí theo quy định hiện hành và kế hoạch vốn được UBND tỉnh giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV và các phòng giao dịch có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tâm

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ban Dân tộc - HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: PCVP, KGVX, KTTH, TTHCC;
- Lưu: VT, NNMT(tnh341).